

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 884 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 18 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực Lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 0171/TTr-SNV ngày 17 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong lĩnh vực Lao động, tiền lương thuộc thẩm quyền giải quyết của Ngành Nội vụ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Danh mục thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên hệ thống eGov).

1. Sở Nội vụ hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết các thủ tục hành chính làm cơ sở để xây dựng quy trình điện tử trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố và cập nhật đầy đủ lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. Đồng thời, niêm yết công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định; có trách nhiệm thông báo trên Cổng Hành chính công Zalo của tỉnh cho cá nhân, tổ chức biết, thực hiện dịch vụ công trực tuyến khi nộp hồ sơ đối với những thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này đã tích hợp và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm soát chất lượng và cập nhật các nội dung địa phương hoá thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính. Thông báo mã thủ tục hành chính mới cập nhật cho Sở Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế danh mục thủ tục hành chính tương ứng được công bố tại Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Tây Ninh, Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lao động và Quản lý lao động ngoài nước thuộc thẩm quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2024 và bãi bỏ nội dung thủ tục số 15, 16 của phụ lục danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh kèm theo được công bố tại Quyết định số 2151/QĐ-UBND ngày 24 tháng 10 năm 2022.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- P.KSTT, TT.PVHC; TT.CB-TH;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

(Hg)

3

Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Thanh

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BÃI BỎ TRONG
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA NGÀNH NỘI VỤ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 884/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)



PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH: 09 THỦ TỤC								
1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	2.001955	Lao động, tiền lương	07 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế. - Cơ quan có thẩm quyền: Sở Nội vụ, Ban Quản lý Khu kinh tế. - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	Bộ luật Lao động năm 2019.
2	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	1.000414	Lao động, tiền lương	10 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ	0	Toàn trình	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
					- Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
3	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	1.000436	Lao động, tiền lương	17 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
4	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	1.000448	Lao động, tiền lương	- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh	0	Toàn trình	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
				doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 22 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ). - Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được	- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh			luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
				cấp giấy phép: 27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).				
5	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	1.000464	Lao động, tiền lương	22 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.
6	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	1.000479	Lao động, tiền lương	27 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								kiện lao động và quan hệ lao động.
7	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể	1.009466	Lao động, tiền lương	20 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	- Bộ luật Lao động 2019; - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.
8	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập	1.009467	Lao động, tiền lương	07 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	- Bộ luật Lao động 2019; - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
	thể.							số điều của Bộ luật Lao động về nội dung của hợp đồng lao động, Hội đồng thương lượng tập thể và nghề, công việc có ảnh hưởng xấu tới chức năng sinh sản, nuôi con.
9	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Chăm – pu – chia	1.004964	Lao động, tiền lương	25 ngày làm việc	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: UBND cấp xã; Phòng Nội vụ; Chủ tịch UBND cấp huyện; Sở Nội vụ. - Cơ quan có thẩm quyền: Chủ tịch UBND cấp tỉnh - Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	0	Toàn trình	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Thông tư liên tịch số 17/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 01/8/2014 của liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Chăm-pu-chi-a

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								theo Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ; - Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Lĩnh vực	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Mức dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
								nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; - Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a; - Quyết định số 62/2015/QĐ-TTg ngày 04/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 57/2013/QĐ-TTg ngày 14/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a.

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Lý do bãi bỏ thủ tục hành chính
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH				
1	1.004949.000. 00.00.H53	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu.	Lao động, tiền lương	Quyết định số 321/QĐ-BNV ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ lĩnh vực lao động, tiền lương thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ.
2	2.001949.000. 00.00.H53	Xếp hạng công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty và tương đương, hạng I, hạng II, hạng III).	Lao động, tiền lương	